

Marks:

ENGLISH HOMEWORK

Name:

Question 1: Listen and tick ☒.

1.  		3.  	
2.  		4.  	

Question 2: give meaning of the words in English.

- | | |
|------------------|--------------------|
| 1. tháng | 8. Tháng 5 |
| 2. năm | 9. Tháng 10 |
| 3. tháng 8 | 10. Tháng 3 |
| 4. tháng 2 | 11. Tháng 1 |
| 5. tháng 9 | 12. Tháng 7 |
| 6. tháng 4 | 13. Tháng 11 |
| 7. tháng 6 | 14. Tháng 12 |

Question 3: Look and answer.

- | | | |
|--------------------------|---|-------|
| 1. When's your birthday? |  | |
| 2. When's your birthday? |  | |
| 3. When's your birthday? |  | |
| 4. When's your birthday? |  | |

Question 4: Choose the odd one out.

- | | | | | |
|----|----------|-------|----------|----------|
| 1. | tomatoes | beans | potatoes | pancakes |
| 2. | Monday | today | Sunday | Friday |
| 3. | kiwi | apple | banana | orange |
| 4. | time | noon | night | morning |
| 5. | March | May | June | Sunday |

Question 5: Write the short form words.

It's I'm we're he's what's name's doesn't isn't she's you're

- | | |
|---------------------|--------------------|
| 1. is not =..... | 6. he is =..... |
| 2. It is =..... | 7. you are =..... |
| 3. does not =..... | 8. I am =..... |
| 4. she is =..... | 9. name is =..... |
| 5. we are =..... | 10. what is =..... |

Question 6: Reorder the sentences to make the conversation.

(Em hãy sắp xếp các câu theo thứ tự để tạo thành đoạn hội thoại nhé)

- _____ When's your birthday, Nam?
- _____ When's your birthday, Lucy?
- _____ Hi, Lucy. What are you doing?
- _____ I'm making a hat for my birthday party.
- _____ My birthday is in June,too.
- _____ It's in June.

